

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2023/HSST
Ngày 10 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đăng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn

Bà Nguyễn Thị Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXX- ST ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Thị T (tên gọi khác H), sinh ngày 07 tháng 8 năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1955; chồng: Nguyễn Văn M, sinh năm 1990, con: có 03 con lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương, (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 24/7/2022, Hà Thị T ở thôn Tr, xã Nh, huyện

Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe mô tô BKS 88C1-186.67 lưu thông trên tuyến đường liên xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vi phạm hành chính về việc không đội mũ bảo hiểm nên tổ công tác Cảnh sát giao thông công an huyện Sông Lô đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T, đồng thời tạm giữ giấy phép lái xe hạng A1 số 2602161660364 mang tên Hà Thị T do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 10/5/2021. Sau khi tạm giữ giấy phép lái xe trên, do nghi ngờ giấy phép lái xe của T là giả nên ngày 05/10/2022, đội Cảnh sát giao thông công an huyện Sông Lô chuyển toàn bộ hồ sơ và giấy tờ có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô để xác minh, điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 13/10/2022, Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc có công văn số 3079/SGTVT-QLVT,PT&NL, xác định: Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc không cấp giấy phép lái xe ô tô hạng A1 số 2602161660364 cho bà Hà Thị T sinh ngày 07/8/1992, cư trú tại xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 12/11/2022, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 3367/KL-KTHS, kết luận: “*GIẤY PHÉP LÁI XE; Số: 2602161660364; Hạng A1; Họ và tên: Hà Thị T; Ngày sinh 07/8/1992; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; đề nơi cấp: Sở Giao thông vận tải Vĩnh Phúc; Ngày cấp 10/5/2021 gửi giám định là giấy phép lái xe giả.*”

Về nguồn gốc của giấy phép lái xe: Do m đi làm bằng xe máy nhưng không có Giấy phép lái xe nên thường xuyên bị Công an giao thông kiểm tra, xử phạt về hành vi không có giấy phép lái xe. Vì vậy, khoảng tháng 5/2021, T một mình đi xuống Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc làm hồ sơ thi Giấy phép lái xe hạng A1. Khi đến trụ sở, T gặp một người phụ nữ (đội mũ, đeo khẩu trang, không biết tên tuổi địa chỉ). Thấy người này môi giới, có thể làm giấy phép lái xe hạng A1 cho T mà không cần học, không cần thi nên T đồng ý, thỏa thuận giá là 1.000.000đ, khi nào nhận giấy phép sẽ thanh toán tiền. Sau đó, T cung cấp thông tin cá nhân, ảnh chân dung, số điện thoại cho người phụ nữ này và đi về nhà. Khoảng 10 ngày sau, T nhận được một bưu phẩm, chỉ ghi tên người nhận và số điện thoại của T qua dịch vụ chuyển phát nhanh. Sau khi kiểm tra, xác định chính xác đó là Giấy phép lái xe mang tên T, T thanh toán cho người giao hàng tiền và sử dụng Giấy phép lái xe từ đó cho đến nay.

Tại Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô, Hà Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: Giấy phép lái xe hạng A1, số 2602161660364 mang tên Hà Thị T.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSSL ngày 12 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố Hà Thị T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Hà Thị T. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 341, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hà Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng tháng 5/2021, Hà Thị T ở thôn Tr, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã cung cấp ảnh chân dung, chứng minh thư nhân dân, thông tin cá nhân để làm giấy phép lái xe hạng A1. Sau khoảng 10 ngày, T nhận được giấy phép lái xe hạng A1, số 2602161660364 mang tên Tâm và sử dụng giấy phép trên đến khi bị phát hiện. Quá trình Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô điều tra, xác định: Giấy phép lái xe hạng A1, số 2602161660364 mang tên Hà Thị T là giấy phép lái xe giả.

Hành vi nêu trên của Hà Thị T đã phạm vào tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự .

Tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào làm giả ..., tài liệu ... của cơ quan, tổ chức ..., thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.”

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các tổ chức, cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ và còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ học vấn nhất định nên phải nhận thức hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức là phạm tội. Vì vậy, phải đưa vụ án ra xét xử và cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đáp ứng công tác tuyên truyền, phòng ngừa và tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là người lao động thuần túy, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình bị cáo có chồng là người khuyết tật nặng bị bệnh thần kinh, tâm thần, thiếu năng trí tuệ, không lao động được và hiện đang là lao động chính nuôi 03 con nhỏ. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có đủ điều kiện để cho bị cáo cải tạo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với giấy phép lái xe hạng A1, số 2602161660364 mang tên Hà Thị T cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo còn gặp nhiều khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[9]. Đối với người phụ nữ môi giới, có thể làm giấy phép lái xe hạng A1 cho Tâm mà không cần học, không cần thi và nam thanh niên giao hàng, do thời

gian đã lâu, Tâm không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô không có căn cứ xác định được con người cụ thể. Vì vậy, chưa có căn cứ để xử lý, tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tâm phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Thị T (tên gọi khác H), phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Thị T 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87, Điều 93 Luật thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Hà Thị Tâm phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- UBND xã Nh ;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

Khương Đặng Khánh Hằng

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng